

Số: 172/2019/CBTT-DHĐCD

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2019

V/v: Công bố thông tin về họp ĐHĐCD
thường niên năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀNG HẢI**
2. Mã chứng khoán: TVH
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12 tháp Tây Hancorp Plaza, 72 đường Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: 024.37545293 Fax: 024. 37566892
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Trung Kiên
6. Chức vụ: Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty
7. Điện thoại cơ quan: 024. 32191098
8. Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường ☒ Định kỳ
9. Nội dung thông tin công bố:
- Công bố thông tin về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:
10. Địa chỉ website đăng tải nội dung: <http://cmbvn.com.vn/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: TCHC, TCKT

Tài liệu gửi kèm:

- Các tài liệu họp ĐHĐCD
- Thường niên năm 2019

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Tổng giám đốc



Phạm Trung Kiên



CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải

STT	Nội dung	Thời gian
I	THỦ TỤC	
1	Đón khách	8.00 – 8.30
2	Chào cờ	
3	Thông qua tư cách đại biểu tham dự	
4	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	
5	Thông qua chủ tọa và thư ký đại hội	
6	Thông qua ban kiểm phiếu	
7	Thông qua chương trình đại hội, Quy chế làm việc của đại hội	
II	NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI	
1	Báo cáo Hội đồng quản trị	8.30 – 9.15
-	Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018; Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; phương án sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019	
-	Báo cáo tiền lương, thưởng, thù lao của hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch năm 2019	
-	Báo cáo đăng ký giao dịch trên Upcom	
-	Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019	
-	Báo cáo công tác quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018	9.15 – 9.30
2	Báo cáo của ban kiểm soát	
3	Giải lao	
4	Phát biểu ý kiến của Đại biểu	
5	Chủ tọa giải đáp ý kiến của các đại biểu	
6	Thông qua nghị quyết đại hội	

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019

DỰ THẢO



**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải;

Để đảm bảo công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đạt kết quả tốt, Hội đồng quản trị dự thảo Quy chế làm việc trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải (sau đây gọi tắt là Đại hội).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Quy chế này.

Điều 4. Thành phần tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải theo quy định của pháp luật đều được quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội (kể cả những người được ủy quyền tham dự hợp lệ); Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty.

Điều 5. Điều kiện tiến hành Đại hội Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội

1. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.

2. Các cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ quy định tại Quy chế này và thực hiện theo sự điều hành của Chủ tọa để tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra thuận lợi;

3. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền có quyền phát biểu trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông, đại diện cổ đông khi có nhu cầu phát biểu phải giơ tay hoặc đăng ký trước với Thư ký và được Chủ tọa nhất trí mới phát biểu, phát biểu ngắn gọn và tập trung đúng vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp;

4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tọa Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải do Chủ tịch Hội Đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa;

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:

- Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình, quy chế đã được thông qua;
- Hướng dẫn các cổ đông phát biểu thảo luận;
- Thông qua các báo cáo, kết luận từng nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết thông qua;
- Trả lời, phúc đáp các câu hỏi của cổ đông (nếu có);
- Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều hành cuộc họp một cách hợp lệ và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự Đại hội.

3. Quyền hạn của Chủ tọa Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội có quyền yêu cầu tất cả mọi người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh khác;
- Chủ tọa Đại hội có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp;
- Chủ tọa Đại hội có quyền tạm hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nếu có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

Điều 8. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội

1. Ghi chép rõ ràng, đầy đủ và trung thực diễn biến của Đại hội gồm: Các ý kiến thảo luận, kết luận và tỷ lệ biểu quyết thông qua của từng nội dung;

2. Tiếp nhận các ý kiến phát biểu bằng văn bản của cổ đông tham dự Đại hội trình Đoàn chủ tịch;

3. Ghi Biên bản và Nghị quyết Đại hội;

Điều 9. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định thành lập;

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền dự họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp theo quy định;

3. Phát tài liệu Đại hội cho cổ đông, đại diện cổ đông đủ điều kiện dự họp;

0200
CÔNG
CỔ P
VĂN
CÔNG
HÀ
AU GI

4. Báo cáo với Đại hội về tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 10. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

1. Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết
2. Kiểm tra giám sát việc biểu quyết của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội;
3. Phát Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
4. Xem xét và báo cáo với Đại hội đồng cổ đông quyết định những trường hợp vi phạm Thẻ lệ biểu quyết;
5. Giao lại Biên bản kiểm phiếu cho Thư ký đại hội.

Điều 11. Thẻ lệ biểu quyết

1. Nguyên tắc biểu quyết:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ Biểu quyết và Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện;

Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ Biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông, đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải.

2. Cách thức biểu quyết:

- Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết đối với những vấn đề mang tính chất thủ tục như: Thông qua chương trình đại hội, Thông qua quy chế làm việc của Đại hội, Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếu, Thông qua Biên bản cuộc họp. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: “Đồng ý” hay “Không đồng ý” hay “Ý kiến khác”).

- Biểu quyết bằng cách ghi Phiếu biểu quyết: Khi các cổ đông biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

+ Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để đồng ý, hoặc không đồng ý, hoặc không có ý kiến một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu “X” vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Ý kiến khác”. Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

+ Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

+ Phiếu biểu quyết không do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải phát hành và không có dấu treo của Công ty;

+ Phiếu để trống mọi ô vuông lấy ý kiến hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến.

19417
CÔNG TY
HÀNG
XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH
HÀNG
HẢI
TP.

+ Phiếu sửa chữa, gạch xóa hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh ô vuông được đánh dấu.

+ Phiếu không có chữ ký của Cổ đông.

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một quyền biểu quyết.

3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội

1. Tất cả nội dung tại Đại hội phải được Thư ký ghi thành biên bản. Dự thảo Nghị quyết của Đại hội được Thư ký ghi chép bổ sung đầy đủ và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được lưu giữ tại Văn phòng Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua. Các cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Hoàng Tiến Linh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải

Tôi tên:..... Mã số cổ đông:.....

Số CMND:..... Ngày cấp..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Là chủ sở hữu:..... cổ phần; được ủy quyền đại diện: cổ phần

Tổng cộng:..... cổ phần

Bằng chữ:..... cổ phần.

Tôi đăng kí tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải tổ chức ngày 25/4/2019.

....., ngày tháng 4 năm 2019

Cổ đông

(Kí ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Khi đến tham dự đại hội quý cổ đông mang theo các hồ sơ sau để đăng ký tư cách cổ đông:

+ Thông báo mời họp (bản chính), CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu (bản chính);

+ Phiếu đăng kí dự họp (bản chính), Giấy ủy quyền (bản chính) của các cổ đông khác ủy quyền cho cổ đông tham dự Đại hội (nếu chưa gửi bản chính về Công ty).

- Quý cổ đông tham dự đại hội vui lòng gửi “Phiếu đăng kí dự họp” và/hoặc “Giấy ủy quyền” (trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội) về trụ sở Công ty bằng cách gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc Fax hoặc email trước ngày 24/4/2019 theo thông tin sau:

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải

+ Địa chỉ: Tầng 12 tháp Tây Hancorp Plaza, 72 đường Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

+ Điện thoại: 024 37545293

Fax: 024 37566892

+ Email: cmbsince1966@cmbvn.com.vn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng 4 năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải

Tên cổ đông:

CMND/GPĐKKD số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số cổ đông: Số cổ phần hiện có:

(Bằng chữ: cổ phần)

Đồng ý ủy quyền cho:

a) Ông/Bà:

CMND/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần ủy quyền:

Hoặc

b) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần ủy quyền
1	Hoàng Tiến Linh	Chủ tịch HĐQT	
2	Lê Hữu Quảng	Phó Chủ tịch HĐQT	
3	Phạm Trung Kiên	Ủy viên HĐQT	
4	Nguyễn Hữu Hòa	Ủy viên HĐQT	
5	Trần Hải Thanh	Ủy viên HĐQT	

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải tổ chức ngày 25/4/2019 và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại cuộc họp Đại hội liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Cam kết:

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại gì đối với Công ty.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực kể từ ngày công việc ủy quyền được hoàn tất.

Bên nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nếu bên ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của tổ chức;
- Bản chính của giấy ủy quyền này nếu chưa gửi về Công ty phải được xuất trình trước khi đại diện cổ đông dự họp.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XDCT HÀNG HẢI



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀNG HẢI**



Hà Nội, tháng 4/2019

Số: 171/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀNG HẢI**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải được bổ sung, sửa đổi tháng 4/2016;

- Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-HĐQT ngày 15/7/2016, số 107/QĐ-HĐQT ngày 01/11/2016 và Biên bản họp số 223/CMB-HĐQT ngày 24/4/2018 của Hội đồng quản trị về việc thực hiện quy chế hoạt động của hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 ÷ 2023;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải (HĐQT) trân trọng báo cáo tới các Quý Cổ đông các nội dung chính như sau:

**A. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2018;
BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018;
PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2019**

**I. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN (ĐẠI HỘI) NĂM 2018**

Theo nghị quyết Đại hội năm 2018 (số 02/NQ-CMB ngày 23/04/2018) các nội dung cơ bản được thông qua như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018

- Tổng doanh thu 105,5 tỉ đồng trở lên; Lợi nhuận kế toán trước thuế 22,5 tỉ đồng trở lên; Chi trả cổ tức 20% vốn điều lệ trở lên;

- Kế hoạch đầu tư:

+ Đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị, phần mềm và đầu tư thường xuyên khác (không bao gồm thuế GTGT) dự kiến 1,55 tỉ đồng

+ Đầu tư 01 xe ô tô 7 chỗ (không bao gồm thuế GTGT) dự kiến 1,2 tỉ đồng

+ Bổ sung quy mô nhà văn phòng Chi nhánh Công ty tại thành phố Hải Phòng thêm 02 tầng (diện tích xây dựng khoảng 350m²), bổ sung thang máy, doanh cụ, nội thất,... để kết hợp cho thuê với chi phí bổ sung (không bao gồm thuế GTGT) 2,5 tỉ đồng.

2. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc năm 2018: Giữ mức chi trả như năm 2017 và tỉ lệ tăng, giảm tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc sẽ tăng

giảm tương ứng với tỷ lệ tăng, giảm của chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận (Chủ yếu dựa vào chỉ tiêu lợi nhuận).

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

4. Thông qua chủ trương đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty trên hệ thống giao dịch UPCOM và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và tổ chức thực hiện vào thời điểm thích hợp.

5. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018

1. Khó khăn, thuận lợi

1.1. Những khó khăn:

- Tiếp tục có sự suy giảm về công việc của các chủ đầu tư nước ngoài, các đơn vị kinh tế quốc phòng;

- Một số dự án kỳ vọng triển khai trong năm 2018 nhưng do vướng mắc về thủ tục đầu tư, quy định về đầu tư công và việc tìm kiếm nhà đầu tư thứ cấp nên chưa thực hiện được (Dự án bến 3, 4 Lạch Huyện; Quy hoạch phát triển cảng biển Chu Lai; Dự án cảng Vĩnh Tân 3; Dự án cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Nam - Bắc Tiền Phong...);

- Nhiều đơn vị tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, chất lượng dịch vụ tư vấn hạn chế đã áp dụng biện pháp giảm giá thấp để cạnh tranh, trong khi nhiều chủ đầu tư (nhất là các chủ đầu tư tư nhân) vẫn sử dụng yếu tố giá là chủ yếu để quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn;

- Việc tuyển dụng lao động có chất lượng cao, đặc biệt là các chuyên ngành không phải là ngành nghề chính của Công ty như điện, cấp thoát nước, thủy lợi gặp nhiều khó khăn;

- Một số chủ đầu tư đã yêu cầu sử dụng thiết bị khảo sát đa chùm tia để tiết kiệm chi phí rà quét khi công bố, trong khi đầu tư bộ thiết bị này rất tốn kém.

1.2. Những thuận lợi:

- Công ty tiếp tục duy trì, phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ; Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban điều hành có sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, đề ra các chủ trương và các giải pháp phù hợp với bối cảnh thị trường và tình hình của Công ty.

- Uy tín, thương hiệu của Công ty ngày càng được khẳng định với các cơ quan quản lý nhà nước, các khách hàng, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Công ty cũng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của các cơ quan quản lý Nhà nước, các Chủ đầu tư, đối tác, khách hàng trong và ngoài nước như Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Quốc phòng, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Bộ Tư lệnh Hải quân, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đường thủy Nội địa Việt Nam... và sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của các cổ đông.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Bằng những nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã vượt qua những khó khăn, thách thức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu mà đại hội đồng cổ đông đã đề ra, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	So sánh TH 2018 /KH 2018	So sánh TH 2018/ TH 2017
1	Tổng doanh thu	111,37	105,5	112,42	106,56%	100,95%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22,1	22,5	23,52	104,55%	106,41%

2.2. Kết quả đầu tư năm 2018:

a) Đầu tư 01 ô tô 7 chỗ: Xét nhu cầu sử dụng, HĐQT Công ty quyết định chưa thực hiện đầu tư ô tô 7 chỗ trong năm 2018.

b) Đầu tư văn phòng chi nhánh Công ty tại Hải Phòng:

- Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2018 sẽ thực hiện bổ sung quy mô nhà văn phòng Chi nhánh tại Hải Phòng để kết hợp cho thuê với chi phí bổ sung không bao gồm cả thuế GTGT là 2,55 tỉ đồng. Tuy nhiên, sau khi nghiên cứu, cân nhắc kỹ về khả năng, hiệu quả cho thuê văn phòng tại giai đoạn hiện nay, HĐQT quyết định chưa thực hiện đầu tư phần bổ sung này.

- Công ty đã tổ chức thực hiện hoàn thành công tác đầu tư theo quy mô đã được phê duyệt. Giá trị quyết toán vốn đầu tư hoàn thành là 5,76 tỉ đồng, giảm 179 triệu đồng so với tổng mức đầu tư được phê duyệt. Trong đó:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Khoản mục	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị quyết toán	Tăng/giảm (-)
1	Chi phí xây dựng công trình	4.813.600.702	5.378.542.657	564.941.955
2	Chi phí quản lý dự án	143.620.341	0	-143.620.341
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	426.225.088	376.086.623	-50.138.465
4	Chi phí khác	277.144.280	9.627.201	-267.517.079
5	Dự phòng	283.029.521	0	-283.029.521
	Tổng cộng:	5.943.619.932	5.764.256.481	-179.363.451

Ghi chú:

- Chi phí xây dựng tầng 565 triệu đồng do bổ sung phần diện tích phòng cuối hành lang; cải tạo, sửa chữa tường rào cũ; Nhà kho phía sau nhà văn phòng để dụng cụ, thiết bị khoan...

- Chi phí quản lý dự án giảm 143,6 triệu đồng do sử dụng bộ máy kiêm nhiệm của Công ty để thực hiện; Giảm chi phí tư vấn 50 triệu đồng do sử dụng bộ máy kiêm nhiệm của công ty để thực hiện thẩm tra thiết kế, dự toán, lựa chọn nhà thầu thi công; Giảm chi phí khác 267,5 triệu đồng do không cần thực hiện các hạng mục dùng chung, sử dụng bộ máy kiêm nhiệm của công ty để kiểm tra hồ sơ quyết toán, không thuê kiểm toán;

c) Về văn phòng chi nhánh Hải Phòng tại 25 Võ Thị Sáu:

Nhà số 25 Võ Thị Sáu, thành phố Hải Phòng được Công ty thuê của Nhà nước từ năm 1980 để làm trụ sở chính của Công ty. Do đây là khu nhà biệt thự cũ thuộc diện quản lý của Nhà nước nên không có khả năng cải tạo, xây dựng, mở rộng. Để có điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh, đồng thời sử dụng có hiệu quả khu đất hơn 5.200m² tại số 112 đường Lê Thánh Tông, thành phố Hải Phòng, Công ty đã thực hiện đầu tư Văn phòng chi nhánh và chuyển đến trụ sở mới từ tháng 9/2018. HĐQT Công ty thống nhất thực hiện các thủ tục để hoàn trả nhà số 25 Võ Thị Sáu cho thành phố Hải Phòng.

c) Đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị, phần mềm

- Để nâng cao năng lực cạnh tranh trong công tác đấu thầu, nâng cao sản lượng, doanh thu, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Tháng 11/2018, Công ty đã quyết định đầu tư hệ thống thiết bị khảo sát đa chùm tia với tổng giá trị đầu tư là 2,3 tỉ đồng. Thiết bị này đã được Công ty tiếp nhận sử dụng có hiệu quả.

- Đầu tư thiết bị, phần mềm, công cụ dụng cụ khác với tổng kinh phí 130,3 triệu đồng.

Các thiết bị, phần mềm, công cụ, dụng cụ được đầu tư, sử dụng ngay vào hoạt động sản xuất của Công ty đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả; Công ty tiếp tục sử dụng tiết kiệm diện tích văn phòng tại tầng 12, tháp Tây Hancorp Plaza, dành 305,3m² cho thuê, với số tiền cho thuê thu được năm 2018 là 1,045 tỉ đồng; Với số vốn góp thực tế 6,11 tỉ đồng vào các công ty liên kết, năm 2018, Công ty thu được số cổ tức là 694 triệu đồng (tương ứng 11,36% vốn góp).

III. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

1. Các chỉ tiêu tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán)

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 31/12/2017
A. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	295.401.889.108	286.559.426.403
1. Tài sản ngắn hạn	232.527.928.153	221.891.020.403
- Tiền và các khoản tương đương tiền	6.386.851.873	15.988.519.381
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	167.700.000.000	153.045.000.000

- Các khoản phải thu ngắn hạn	21.881.795.833	19.832.424.058
- Hàng tồn kho	36.328.698.545	32.149.403.411
- Tài sản ngắn hạn khác	230.581.902	875.673.553
2. Tài sản dài hạn	62.873.960.955	64.668.406.000
- Các khoản phải thu dài hạn	29.589.106.072	22.745.503.769
- Tài sản cố định	23.014.861.760	25.033.228.916
- Tài sản dở dang dài hạn	3.812.654.556	1.910.329.941
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6.122.115.000	14.622.115.000
- Tài sản dài hạn khác	335.223.567	357.228.374
B. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	295.401.889.108	286.559.426.403
1. Nợ phải trả	219.669.619.855	214.820.625.114
- Nợ ngắn hạn	219.507.671.855	214.658.677.114
- Nợ dài hạn	161.948.000	161.948.000
2. Vốn chủ sở hữu	75.732.269.253	71.738.801.289
- Vốn góp của chủ sở hữu	40.040.000.000	40.040.000.000
- Quỹ đầu tư phát triển	16.506.801.160	13.738.800.966
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.185.468.093	17.960.000.323
C. KẾT QUẢ SXKD		
- Tổng doanh thu	112.420.403.745	111.366.266.797
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23.524.687.177	22.107.320.071
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	19.185.468.093	17.960.000.323

2. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	Khoản mục	Dự kiến phân phối Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Phân phối lợi nhuận cho cổ đông	12.278.699.580	64% LNST
a)	Chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt tương ứng 21,92% vốn điều lệ	8.775.433.106	45,74% LNST
b)	Trích quỹ đầu tư phát triển	3.503.266.474	18,26% LNST
2	Trích quỹ phúc lợi	5.563.785.747	29% LNST
3	Trích quỹ khen thưởng hội đồng quản trị và ban điều hành	1.342.982.766	7% LNST
	Tổng cộng:	19.185.468.093	

3. Bảo toàn và phát triển vốn

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2018	Thời điểm 31/12/2017
1	Vốn điều lệ	40.040.000.000	40.040.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	16.506.801.160	13.738.800.966
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.185.468.093	17.960.000.323
	Tổng cộng:	75.732.269.253	71.738.801.289

4. Các chỉ tiêu tài chính khác

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,06	1,03
- Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,89	0,88
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,74	0,75
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,90	2,99
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	1,61	2,03
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	31,84%	35,56%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	20,40%	18,67%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	25,33%	25,04%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	6,49%	6,27%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	24,90%	23,22%

IV. PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2019

Mặc dù năm 2019, Công ty tiếp tục gặp phải những khó khăn cơ bản về thị trường, nhưng với năng lực, kinh nghiệm, thế mạnh của mình, với tinh thần đoàn kết, khắc phục khó khăn của toàn thể cán bộ công nhân viên. Sau khi phân tích các yếu tố khó khăn, thuận lợi, Hội đồng quản trị Công ty dự kiến phương án sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 như sau:

1. Dự kiến kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
1	Doanh thu	112,42 tỉ đồng	Phấn đấu đạt từ 113 tỉ đồng trở lên
2	Lợi nhuận trước thuế	23,52 tỉ đồng	Phấn đấu đạt từ 24 tỉ đồng trở lên
3	Nộp NSNN	17,57 tỉ đồng	Thực hiện đầy đủ theo quy định
4	Trả cổ tức	Trả cổ tức bằng tiền mặt dự kiến 21,92% vốn điều lệ, tương ứng 8,775 tỉ đồng, bằng 45,74% LNST	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ 20% vốn điều lệ trở lên

2. Kế hoạch đầu tư năm 2019

- Tháng 3/2019, HĐQT Công ty đã quyết định đầu tư 01 xe Nissan Terra E loại 7 chỗ theo kế hoạch đã được phê duyệt năm 2018. Chi phí đầu tư không bao gồm thuế GTGT là 1,028 tỉ đồng; điều chuyển xe Sonata cho Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng;

- Đầu tư hệ thống quản trị văn phòng điện tử, hội nghị trực tuyến và đầu tư bổ sung trang thiết bị, phần mềm khác với kinh phí dự kiến 965 triệu đồng (Chi tiết được thể hiện trong phụ lục kèm theo)

- Giải ngân vốn đầu tư Văn phòng Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng với giá trị còn lại là 1,942 tỉ đồng; giải ngân số tiền đầu tư thiết bị khảo sát đa chùm tia còn lại 1,15 tỉ đồng

B. BÁO CÁO TIỀN THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018, KẾ HOẠCH NĂM 2019

1. Kết quả thực hiện chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc năm 2018:

Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 phê duyệt phương án chi trả thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc năm 2018: Giữ mức chi trả theo quyết toán năm 2017 và tỉ lệ tăng, giảm tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc sẽ tăng giảm tương ứng với tỷ lệ tăng, giảm của chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận thực hiện năm 2018 (Chủ yếu dựa vào chỉ tiêu lợi nhuận). Mức chi trả thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): 98.280.000 đồng/tháng.
- Tổng Giám đốc: 88.452.000 đồng/tháng.
- Trưởng BKS (chuyên trách): 32.928.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 2.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên ban kiểm soát (không chuyên trách) 1.000.000 đồng/người/tháng.

Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty đã thanh toán tiền lương, thưởng và thù lao đến ngày 31/12/2018 như sau:

- Thực hiện chi trả 75% mức thù lao phải trả cho thành viên Hội đồng quản trị (không chuyên trách) và thành viên ban kiểm soát (không chuyên trách).

- Thực hiện chi trả 80% quỹ tiền lương, thưởng cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Trưởng ban kiểm soát.

Theo nghị quyết đại hội cổ đông năm 2018, kế hoạch doanh thu năm 2018 là 105,5 tỉ đồng, lợi nhuận trước thuế là 22,5 tỉ đồng. Thực hiện năm 2018, doanh thu đạt được 112,42 tỉ đồng tăng 6,56% so với kế hoạch và tăng so với thực hiện năm 2017 là 1%; Lợi nhuận trước thuế đạt 23,524 tỉ đồng tăng 4,55% so với kế hoạch và tăng so với thực hiện năm 2017 là 6,4%.

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt được, mặc dù các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đều tăng (nhất là chỉ tiêu về lợi nhuận); Hội đồng quản trị Công ty kiến nghị vẫn giữ nguyên mức chi trả theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 để quyết toán, thanh toán tiền lương, thưởng, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2018, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): 98.280.000 đồng/tháng.
- Tổng Giám đốc : 88.452.000 đồng/tháng.
- Trưởng BKS (chuyên trách): 32.928.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 2.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên ban kiểm soát (không chuyên trách) 1.000.000 đồng/người/tháng.

2. Phương án chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc năm 2019:

Trên cơ sở đánh giá các khó khăn, thuận lợi tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty đã xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau: Tổng doanh thu 113 tỉ đồng, đạt 100,53% so với năm 2018 (113 tỉ đồng/112,4 tỉ đồng); Lợi nhuận trước thuế 24 tỉ đồng, đạt 102,04% so với năm 2018 (24 tỉ đồng/23,52 tỉ đồng).

Hội đồng quản trị đề nghị năm 2019, giữ mức chi trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như năm 2018. Kết quả năm 2019, nếu chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận (chủ yếu dựa vào chỉ tiêu lợi nhuận) tăng, giảm theo thực hiện năm 2018 thì tiền lương, thưởng của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, trưởng ban kiểm soát tăng, giảm theo tỷ lệ % tương ứng. Quyết toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc sẽ thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

C. ĐĂNG KÍ GIAO DỊCH TRÊN UPCOM

Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua chủ trương đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty trên hệ thống giao dịch UPCOM và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tổ chức thực hiện vào thời điểm thích hợp. Căn cứ các quy định của pháp luật về chứng khoán, trên cơ sở phân tích, đánh giá kỹ về thời điểm đăng ký giao dịch

cổ phiếu công ty trên hệ thống giao dịch UPCOM. Hội đồng quản trị đã quyết định thực hiện các thủ tục:

- Lưu ký cổ phiếu Công ty tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (chứng nhận số 56/2018/GCNCP-VSD ngày 16/07/2018) với mã chứng khoán là TVH.

- Thực hiện các thủ tục để Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu TVH từ ngày 17/01/2019 (thông báo 1490/TB-SGDHN ngày 13/12/2018, số 35/TB-SGDHN ngày 10/01/2019).

D. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, Ban kiểm soát đã có văn bản số 548/TTr-BKS ngày 23/10/2018 gửi Hội đồng quản trị về việc Lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, được sự ủy quyền của Đại hội năm 2018, HĐQT đã xem xét, thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán TTP để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018. Đây là đơn vị được Bộ Tài chính chấp thuận cho phép kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, là đơn vị có kinh nghiệm, không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty; có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

HĐQT đề nghị Đại hội năm 2019 tiếp tục ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

E. BÁO CÁO CỦA HĐQT VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018

I. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HĐQT

1. Cơ cấu tổ chức của HĐQT

Tại Đại hội thường niên năm 2018, đã bầu ra HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm 05 người, tại phiên họp HĐQT ngày 24/04/2018 đã bầu Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	Ông Hoàng Tiến Linh	Chủ tịch HĐQT, không tham gia điều hành
5	Ông Lê Hữu Quảng	Đại diện phần vốn của Tổng công ty, nắm giữ 29% vốn điều lệ; Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc
2	Ông Phạm Trung Kiên	Đại diện phần vốn của Tổng công ty, nắm giữ 20% vốn điều lệ; Tổng giám đốc
3	Ông Trần Hải Thanh	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng
4	Ông Nguyễn Hữu Hòa	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT:

Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các Quyết định số 60/QĐ-HĐQT ngày 15/7/2016, Quyết định số 107/QĐ-HĐQT ngày 01/11/2016.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Năm 2018, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp chính thức và các cuộc họp bất thường để quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT như:

- Xây dựng, thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2017, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018; chuẩn bị công tác nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kì 2018 – 2023 trình Đại hội năm 2018;
- Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các cán bộ nhiệm kì 2018 – 2023 do HĐQT quản lý;
- Điều chỉnh, ban hành Định mức tiền lương sản phẩm tư vấn, định mức lương, thưởng năm 2018, thang lương, bảng lương và phụ cấp lương phù hợp với các quy định mới;
- Điều chỉnh, ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty; Quy định hoạt động của Chi nhánh công ty tại thành phố Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh;
- Phê duyệt phương án tổ chức, lao động và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Chi nhánh công ty tại thành phố Hải Phòng;
- Thực hiện lưu ký chứng khoán, đăng kí giao dịch cổ phiếu Công ty trên hệ thống giao dịch UPCOM;
- Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát;
- Thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tham gia công tác tiếp thị, thương thảo hợp đồng, tham gia chỉ đạo thực hiện các hợp đồng tư vấn có quy mô lớn, tính chất phức tạp, các hợp đồng tư vấn liên quan đến các Chủ đầu tư lớn, có tính chiến lược, lâu dài đối với hoạt động của Công ty;
- Quyết định các vấn đề liên quan đến công tác đầu tư thiết bị khảo sát đa chùm tia, dừng đầu tư mở rộng văn phòng chi nhánh tại Hải Phòng, dừng đầu tư ô tô 7 chỗ trong năm 2018, hoàn trả nhà số 25 Võ Thị Sáu cho Nhà nước...
- Thẩm định, phê duyệt kế hoạch tín dụng trên cơ sở đề nghị của Tổng giám đốc; thẩm định, phê duyệt các khoản bảo lãnh của các hợp đồng tư vấn; Thông qua các hợp đồng tư vấn, các hợp đồng thầu phụ theo quy chế của Hội đồng quản trị.

Có được những kết quả nêu trên, ngoài sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên, Công ty xin ghi nhận và trân trọng cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, các cơ quan quản lý Nhà nước, các quý khách hàng và sự quan tâm, ủng hộ của các cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- UBCK NNN; Sở GD&ĐT HN;
- Tổng Cty HHVN (để b/c) ;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS;
- Các cổ đông ;
- Website;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hoàng Tiến Linh

Phụ lục 1. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2018

Đơn vị: Đồng

STT	Danh mục đầu tư	Kế hoạch đầu tư năm 2018 (Không bao gồm VAT)	Thực hiện đầu tư năm 2018 (Không bao gồm VAT)	Ghi chú
I	Mua ô tô 7 chỗ	1.200.000.000	0	
II	Bổ sung quy mô nhà văn phòng Chi nhánh Công ty tại thành phố Hải Phòng	2.552.338.573	0	
III	Đầu tư thiết bị, phần mềm khác	1.545.800.000	2.430.261.800	
1	Hệ thống khảo sát đa chùm tia và Phần mềm HYPACK MAX phục vụ cho công việc khảo sát địa hình	250.800.000	2.300.000.000	Đã giải ngân 50% trong năm 2018, thực hiện nghiệm thu, thanh lý thanh toán 50% còn lại trong năm 2019
2	Đầu tư thiết bị RTK (Thay thế thiết bị DGPS cho Chi nhánh Hồ Chí Minh)	650.000.000	0	
3	Hệ thống văn phòng điện tử và họp trực tuyến tại 3 khu vực	300.000.000	0	
4	Máy khoan và bổ sung dụng cụ khoan	110.000.000	22.750.000	
5	Máy in màu A0	65.000.000	0	
6	Máy in đen trắng A3	20.000.000	0	
7	Các thiết bị, công cụ, dụng cụ khác	150.000.000	107.511.800	
-	Máy in Laze A3 màu		25.850.000	
-	Ghế ngồi hội trường		9.454.527	
-	Máy siêu âm bê tông		28.950.000	
-	Máy đóng gáy xoắn		3.900.000	
-	Máy in màu A3		12.910.000	
-	Màn hình máy tính		1.500.000	
-	Máy tính, máy in, phần mềm kế toán		21.774.545	
-	Máy in A4 Laser Canon LBP 2900		3.172.727	
	Tổng cộng:	5.298.138.573	2.430.261.800	

Phụ lục 2. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2019

Đơn vị: Đồng

STT	Danh mục đầu tư	Đơn vị	Kế hoạch 2019			Ghi chú
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (không bao gồm thuế GTGT)	
I	Công ty				1.593.283.636	
1	Ô tô 7 chỗ	cái	1	1.028.283.636	1.028.283.636	Chuyển từ kế hoạch 2018
2	Hệ thống văn phòng điện tử và họp trực tuyến tại 3 khu vực	toàn bộ	1	200.000.000	200.000.000	Chuyển từ kế hoạch 2018
3	Hệ thống họp trực tuyến tại 3 khu vực	toàn bộ	1	200.000.000	200.000.000	Chuyển từ kế hoạch 2018
4	Máy in màu A0	cái	1	65.000.000	65.000.000	Chuyển từ kế hoạch 2018
8	Các thiết bị, công cụ, dụng cụ khác	toàn bộ	1	100.000.000	100.000.000	
II	Chi nhánh Hải Phòng				40.000.000	
1	Máy in đen trắng A3	cái	1	20.000.000	20.000.000	Chuyển từ kế hoạch 2018
2	Các thiết bị, công cụ, dụng cụ khác	toàn bộ	1	20.000.000	20.000.000	
III	Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh				360.000.000	
1	Máy khoan và dụng cụ khoan	bộ	1	130.000.000	130.000.000	Chuyển từ kế hoạch 2018
2	Máy định vị vệ tinh DGPS TRIMBLE 461 và dụng cụ khảo sát địa hình	bộ	1	100.000.000	100.000.000	Chuyển từ kế hoạch 2018
3	Máy in Laze A3 màu	bộ	1	30.000.000	30.000.000	
4	Các thiết bị, công cụ, dụng cụ khác	toàn bộ	1	100.000.000	100.000.000	
	Tổng cộng:				1.993.283.636	

**TỔNG CÔNG TY HÀNG HẢI VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XDCT HÀNG HẢI**



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÀNG HẢI**



Hà Nội, tháng 4/2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động năm 2018 theo những nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Nhân sự Ban kiểm soát: Gồm 3 thành viên

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã bầu ra BKS nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 3 thành viên, tại cuộc họp BKS ngày 26/4/2018 đã bầu trưởng Ban kiểm soát. Danh sách ban kiểm soát như sau:

- Bà Đoàn Thị Như Ý - Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Quang Hưng - Thành viên
- Ông Hoàng Văn Dũng - Thành viên

Các thành viên Ban kiểm soát có đầy đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn làm thành viên ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật:

- Thực hiện giám sát các hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và một số buổi họp của Ban lãnh đạo Công ty về kế hoạch kinh doanh năm 2018 và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.
- Ban kiểm soát đã tổ chức họp và có Tờ trình số 548/TTr-BKS ngày 23/10/2018 về việc Lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Các công việc khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách độc lập, không có bất kỳ sự can thiệp nào từ bên ngoài vào hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của HĐQT, được gửi đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định. Ban giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Ban kiểm soát được HĐQT, Ban giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2018

- Hội đồng quản trị có 05 thành viên, đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, trong đó có 01 thành viên không là thành viên ban điều hành.

- Trong năm 2018, Chủ tịch HĐQT đã triệu tập 8 cuộc họp chính thức và một số cuộc họp đột xuất để ra các quyết định quan trọng. Các cuộc họp được triệu tập đúng trình tự, thủ tục, tài liệu họp được chuẩn bị chu đáo, được ghi biên bản và ban hành nghị quyết. Hầu hết các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự.

- HĐQT đã làm đúng chức năng, nhiệm vụ của mình đã ghi trong điều lệ, tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị. Đồng thời HĐQT đã ban hành các quyết định, các nghị quyết phê duyệt các quy chế, định mức, các quyết định về công tác cán bộ, công tác đầu tư kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho công ty hoạt động có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị Công ty luôn bám sát các hoạt động của Ban điều hành, kịp thời đưa ra các định hướng và chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA BKS ĐỐI VỚI VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ/HĐQT CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

- TGD đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động.

- Hàng tháng Ban Điều hành tổ chức họp giao ban đánh giá hoạt động tháng trước, định hướng cho hoạt động tháng sau, thường xuyên báo cáo HĐQT về công tác ký kết các hợp đồng tư vấn có giá trị >3 tỷ đồng, các hợp đồng có quy mô lớn, phức tạp và xin ý kiến HĐQT về sử dụng nguồn tài chính tiền gửi có hiệu quả - an toàn, tìm giải pháp ổn định và phát triển sản xuất. Đồng thời ban điều hành cũng tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng mới để bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Trong năm 2018, Ban điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp, phát động phong trào thi đua, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm đạt được kết quả kinh doanh khả quan nhất, để công ty phát triển ngày càng bền vững.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2018

1. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2018 đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh của HĐQT, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán có uy tín. Trong báo cáo này, BKS chỉ đưa ra các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Nghị quyết ĐHCĐ 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện 2018 so với NQ ĐHCĐ	Năm 2018 so với năm 2017
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)/(4)	(7) = (5)/(3)
1	Doanh thu (Tr.đ)	111.366	105.500	112.420	106,56%	100,95%
2	Lợi nhuận trước thuế (Tr.đ)	22.107	22.500	23.524	104,55%	106,41%

2. Về công tác đầu tư:

2.1. Đầu tư tài sản cố định:

- Trong năm 2018 Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư nhà văn phòng chi nhánh Hải Phòng giai đoạn I, ngày 21/9/2018 văn phòng đã đi vào hoạt động, giá trị quyết toán vốn đầu tư hoàn thành là 5.764,2 triệu đồng, giảm 179,4 triệu đồng so với tổng mức đầu tư được phê duyệt (Trong đó chi phí xây dựng tăng 565 triệu đồng, các chi phí khác giảm 744,3 triệu đồng, chi tiết tăng giảm đã được trình bày chi tiết trong báo cáo của HĐQT). Qua quá trình kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát thấy rằng công tác đầu tư thực hiện đúng trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản, giá trị đầu tư không vượt tổng mức đã phê duyệt. Các chi phí phát sinh và cắt giảm đều được Công ty thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt.

- Đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị, phần mềm: Công ty đã bám sát kế hoạch đầu tư được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các thiết bị được đầu tư đúng trình tự, thủ tục, giá cả hợp lý và được đưa vào sử dụng ngay vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đem lại hiệu quả và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ chủ đầu tư yêu cầu.

- Mặc dù tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 đã thống nhất chủ trương đầu tư bổ sung 02 tầng văn phòng chi nhánh Hải Phòng và đầu tư mua ô tô 07 chỗ. Tuy nhiên trong năm Hội đồng quản trị quyết định chưa đầu tư ngay. Qua quá trình tìm hiểu, thu thập thông tin BKS thấy rằng việc quyết định chưa đầu tư của HĐQT là phù hợp với tình hình thực tế hiện nay do khu vực xây dựng chưa có nhu cầu nhiều về việc thuê văn phòng và giá cả thị trường về xe ô tô biến động tương đối lớn.

2.2. Đầu tư góp vốn: Công ty thực hiện đầu tư góp vốn vào 04 công ty. Số liệu đầu tư và giá trị thu về như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị góp vốn (Tr.đ)	Cổ tức nhận về (Tr.đ)
1	Công ty CP Đầu tư và Tư vấn Thiết kế Số Một	225	198,5
2	Công ty CP Tân Cảng Quy Nhơn	1.000	160
3	Công ty CP Cảng An Giang	1.870	36,1
4	Công ty CP Tân Cảng 189 – Hải Phòng	3.000	300
	Cộng	6.112	694,6

Năm 2018 không phát sinh số tiền góp vốn, số dư góp vốn vẫn giữ ở mức 6,112 tỷ đồng. Qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty liên kết và các công ty đầu tư góp vốn tiếp tục diễn biến thuận lợi, đạt kế hoạch lợi nhuận đề ra.

VI. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính các năm

STT	Khoản mục	Giá trị (Tr.đ)	
		31/12/2017	31/12/2018
I	TỔNG TÀI SẢN	286.559	295.402
1	Tài sản ngắn hạn	221.891	232.528
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	15.989	6.387
-	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	153.045	167.700
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	19.832	21.882
-	Hàng tồn kho	32.149	36.329
-	Tài sản ngắn hạn khác	876	231
2	Tài sản dài hạn	64.668	62.874
-	Các khoản phải thu dài hạn	22.746	29.589
-	Tài sản cố định	25.033	23.015
-	Tài sản dở dang dài hạn	1.910	3.813
-	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14.622	6.122
-	Tài sản dài hạn khác	357	335
II	TỔNG NGUỒN VỐN	286.559	295.402
1	Nợ phải trả	214.821	219.670
-	Nợ ngắn hạn	214.659	219.508
-	Nợ dài hạn	162	162
2	Vốn chủ sở hữu	71.739	75.732
-	Vốn góp của chủ sở hữu	40.040	40.040
-	Nguồn kinh phí và quỹ khác	31.699	35.692
III	DOANH THU, LỢI NHUẬN		
1	Doanh thu	111.366	112.420
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	17.960	19.185

- Công ty đã lập và nộp báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, năm theo đúng quy định
- Thực hiện theo dõi, ghi chép những nghiệp vụ kinh tế phát sinh đúng, đủ, phù hợp với các chuẩn mực kế toán do Nhà nước quy định.
- Báo cáo tài chính hàng năm đều được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán có uy tín.

2. Các chỉ tiêu phân tích tài chính năm 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
1	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	22,6%	21,3%
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	77,4%	78,7%

2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74,97%	74,36%
-	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	25,03%	25,64%
3	Khả năng thanh toán			
-	Tài sản ngắn hạn /Nợ ngắn hạn	Lần	1,034	1,059
-	Tổng tài sản/Nợ ngắn hạn	Lần	1,335	1,346
-	Tổng tài sản/Nợ phải trả	Lần	1,334	1,345
4	Chỉ tiêu khả năng sinh lời			
-	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	6,27%	6,49%
-	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	18,67%	20,40%
-	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	25,04%	25,33%
5	Hệ số bảo toàn vốn (Vốn CSH kỳ này/Vốn CSH kỳ trước)		1,030	1,056

- Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác SXKD, ĐTXD, đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tính đến thời điểm 31/12/2018, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp.

- Về khả năng thanh toán: Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán nợ ngắn hạn, khả năng thanh toán hiện hành, hệ số bảo toàn vốn đều đảm bảo > 1 lần. Điều này chứng tỏ Công ty đã hoạt động tốt, khả năng thanh toán là khả quan, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững, công ty cần quan tâm đến một số nội dung sau:

(1). Công tác tổ chức lao động cần ổn định biên chế, chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng lao động.

(2). Công tác đầu tư đã được công ty chú trọng và đầu tư mạnh trong 2 năm gần đây. Tuy nhiên công ty cần tổ chức quản lý và khai thác nguồn vốn đầu tư có hiệu quả để đảm bảo tuổi thọ công trình và thiết bị.

(3). Công ty cần chú trọng hơn nữa trong công tác báo cáo của công ty đại chúng đã đăng ký giao dịch trên UPCOM.

(4). Trong tình hình hiện nay giá tư vấn có xu hướng giảm mạnh, để đảm bảo lợi nhuận của công ty và cổ tức cho cổ đông, Ban điều hành cần chú trọng hơn nữa đến các giải pháp tiết kiệm trong sản xuất về cả chi phí trực tiếp và gián tiếp.

VIII. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ TỚI

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của BKS, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành điều lệ công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị của công ty.

- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban kiểm soát.

- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT/BGĐ công ty trong tất cả các hoạt động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát Công ty trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Trình Đại hội cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu BKS.

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Đoàn Thị Như Ý

